PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

	Kỳ thi:		7. Số báo danh	8. Mã đề th
Iôn thi:	P.P. Ngà	y thi: . 2.5 / 0.5 / 20. 2 .	5 0101251	1234
Họ tên, chữ ký của Giám thi 1	1. Hội đồng thi:		0000000	
	2 Điểm thị:	2	000000	
			222222	
Họ tên, chữ ký	3. Phòng thi sô:	5	3333333	
của Giám thị 2	4. Họ và tên thí sinh:			
	5. Ngày sinh: 3.1 ./. 0.7	. 2002 (Nam/ Nữ).	0000000	
	6. Chữ ký của thí sinh:		888888	
Chú ý: Thí sinl	l Landoc kỹ hướng dẫn ở .	măt sau Phiếu nàv.	999999	9999
PHẦN I				
A B C D	A B C D	A B C	D A	B C D
1 0 0 0	11 0 0 0	21 0 0		0 0 0
2 0 0 0 0	12 0 0 0 0	22 0 0	32 33	
4000	14 0 0 0	24 0 0	0 34 0	0 0
5 0 0 0	15 0 0 0	25 0 0	35 0	
7 0 0 0	16 0 0 0	26 0 0	36 0	
8 0 0 0	18 0 0 0	28 0 0	38 0	0 0
9 0 0 0 0	19 0 0 0		39 🔾	0 0 0
PHẦN II	20 0 0	30 0 0 0	40	0 0 0
Câu 1 Câu 2	Câu 3 Câu 4	Câu 5 Câ	àu 6 Câu 7	Câu 8
Đúng Sai Đúng Sai	Đúng Sai Đúng Sa	100/2006/SECON 100000	Partie February	1999 (1997) (1997)
a) O O O O	a) O O O O	a) O O O	O a) O	0 0 0
b) O O O	b) O O O			0 0 0
c) O O O O	c) O O O O	1 2		
-/				0 0 0
PHÀN III				
Câu 1 Câu 2			Câu 5 Câ	u 6
	00 , 00			
The same of the sa	000 0000			0000
	000 1000	10000	10000 10	0000
20 Page 140 Page 150	000 2000	20000	The second secon	0000
	3000			0000
40000 40	4000			0000
Annual Company of the			50000 50	0000
50000 50	000 5000			
5 0 0 0 0 5 0 6 0 0 0 0 6 0	000 6000	60000	60000 60	0000
5 0 0 0 0 5 0 6 0 0 0 0 6 0 7 0 0 0 0 7 0		60000	6 0 0 0 0 6 0 7 0 0 0 0 7 0 0 0 0 0 0 0	

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

- 1) Thí sinh cần giữ Phiếu cho phẳng, không bôi bẩn, không làm nhàu, rách nát;
- 2) Ghi đầy đủ, rõ ràng các mục từ mục 1 đến mục 8;
- 3) Thí sinh tô và ghi đủ số báo danh theo quy định
- 4) Tại mục 7 và 8, ngoài việc ghi chữ số vào ô trống, thí sinh nhất thiết phải tô kín các ô tròn trong bảng phía dưới tương ứng với chữ số đã ghi
- 5) Thí sinh tô đáp án lựa chọn cho mỗi câu hỏi/ý hỏi trên đề thi vào vị trí tương ứng ở trên đề thi. Trong đó:
- a) Phần I: Thí sinh chỉ tô một đáp án duy nhất tương ứng với đáp án A, B, C, D trong đề thi của câu hỏi tương ứng.

Ví dụ: thí sinh chọn câu 1 – đáp án A, câu 2 – đáp án B, câu 3 - đáp án C, câu 4 – đáp án B, câu 5 - đáp án D thì tô như **Hình 1** dưới đây

b) Phần II: Thí sinh tô vào ô tương ứng với đáp án đúng hoặc sai đối với mỗi ý trong từng câu hỏi của đề thi.

Ví dụ: Phần II, Câu 1 thí sinh chọn ý a – đúng; ý b – sai; ý c – đúng; ý d – đúng thì tô như **Hình 2** dưới đây.

c) Phần III: Thí sinh tô bắt đầu từ trái sang phải và bỏ trống các ô bên phải nếu không dùng đến.

Ví dụ 1: Phần III, Câu 1 thí sinh chọn đáp án là "-1,5" thì tô như **Hình 3** dưới đây. Ví dụ 2: Phần III, Câu 1 thí sinh chọn đáp án là "1,5" thì tô như **Hình 4** dưới đây.

